TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 - NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 72/2025/HS-ST
Ngày: 31 - 10 - 2025.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Lại Xuân Cảnh;

Các Hội thẩm nhân dân: ông Quách Xuân Luyện và bà Phạm Thị Mơ.

- Thư ký phiên tòa: bà Hoàng Thị Vân Dung - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Kiều Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 10 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 46/2025/TLST-HS ngày 15 tháng 10 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 71/2025/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 10 năm 2025, đối với bị cáo:

- **Nguyễn Văn A**, sinh năm 1991; nơi thường trú: thôn Y L, xã C D, tỉnh P T; nơi ở: thôn T S, xã T L, tỉnh N B; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Mường; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ và bà Bùi Thị L1; có vợ là Bùi Thị D và có 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 03/8/2025 đến ngày 09/8/2025 chuyển tạm giam, hiện nay đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 Công an tỉnh N B, có mặt tại phiên tòa.

- *Người chứng kiến:* ông Lê Văn Th và ông Trương Công H; đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy, nên khoảng 05 giờ ngày 03/8/2025, A đi bộ từ chỗ làm ở thôn TS, xã TL ra đường, rồi đi nhờ xe mô tô của một người đàn ông không quen biết đến tổ dân phố Đ1, phường LT, tỉnh N B để tìm mua ma túy. Trên đường đi, người đàn ông hỏi A: *"Có sử dụng ma túy không?"*, A trả lời: *"Có"*. Sau đó, A thấy người đàn ông gọi điện thoại cho một người và nói: *"Anh còn hàng đấy không để lại cho em ba trăm?"*, A hỏi người này: *"Mua thuốc gì đấy anh?"* thì người này bảo: *"Mua thuốc cấm"*. Hiểu đấy là ma tuý,

nên A bảo người này cho góp 200.000 đồng để mua ma tuý về sử dụng. Người này đồng ý rồi lái xe chở A đến khu vực tổ dân phố Đ1, phường LT. Đến nơi, A xuống xe và một mình đi bộ vào trong ngõ theo hướng dẫn của người đàn ông, thì gặp một người đàn ông khác (A không quen biết) đang đứng một mình. A đi đến và nói: *"Để cho em quả 200.000 đồng"* (ý A hỏi mua của người đàn ông đó một gói ma túy với giá hai trăm nghìn đồng), người đàn ông bảo: *"Đưa tiền đây"*; A lấy 200.000 đồng ra đưa, người này cầm tiền rồi đưa cho A một túi nilon màu trắng, bên trong có một gói giấy màu trắng. Biết đây là ma túy, nên A không mở ra kiểm tra mà cất vào túi quần bên phải đang mặc và đi bộ ra đến đầu ngõ, thì bị lực lượng Công an phường LT, tỉnh N B đến yêu cầu kiểm tra. Tại chỗ, A tự giác lấy từ túi quần bên phải 01 túi nilon, bên trong có 01 gói giấy nhỏ màu trắng, trong đó có chất bột màu trắng dạng cục giao nộp cho lực lượng Công an và khai nhận đó là ma túy A vừa mua để sử dụng. Lực lượng Công an đã tiến hành lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong vật chứng theo quy định.

* Vật chứng thu giữ: 01 túi nilon, bên trong có 01 gói giấy nhỏ màu trắng hai mặt, trong đó có chất bột màu trắng dạng cục (có trọng lượng 0,213 gam), niêm phong ký hiệu QT01.

Tiến hành test nhanh chất ma tuý trong cơ thể của Nguyễn Văn A; kết quả: âm tính.

Ngày 03/8/2025, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh N B tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn A tại thôn TS, xã TL, tỉnh N B, nhưng không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Cùng ngày 03/8/2025, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh N B ban hành Quyết định trưng cầu giám định, trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh N B giám định đối với vật chứng trong phong bì niêm phong ký hiệu QT01.

Tại bản Kết luận giám định số 287/KL-KTHS ngày 07/8/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh N B kết luận: "*Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,213g (không phẩy hai trăm mười ba gam) loại: Heroine (Heroin)*".

Tại bản Cáo trạng số 08/CT-VKS-KV5 ngày 13/10/2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình đã truy tố Nguyễn Văn A về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

**** Tại phiên tòa:***

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn A phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự - xử phạt bị cáo Nguyễn Văn A từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (03/8/2025); hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Xử lý vật chứng: áp dụng điểm c

khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự - tịch thu, tiêu hủy số ma túy Heroine cùng bao gói mẫu vật hoàn trả sau giám định.

- Bị cáo Nguyễn Văn A đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, Nguyễn Văn A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như trong nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, bản Kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định: khoảng 05 giờ 30 phút ngày 03/8/2025, tại địa bàn tổ dân phố Đ1, phường LT, tỉnh N B, Nguyễn Văn A đang tàng trữ trái phép 0,213 gam ma túy, loại Heroine trong túi quần bên phải đang mặc, mục đích để sử dụng, thì bị Công an phường LT phát hiện, bắt quả tang.

Hành vi tàng trữ trái phép Heroine của Nguyễn Văn A là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách của Nhà nước về độc quyền quản lý các chất ma tuý, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Bản thân bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, tàng trữ Heroine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam. Hội đồng xét xử kết luận: hành vi của Nguyễn Văn A đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự; Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình truy tố đối với Nguyễn Văn A là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân: bị cáo có nhân thân tốt.

- Về tình tiết tăng nặng: bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: bị cáo đã "thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải", nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: qua xem xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo; Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

- Về hình phạt bổ sung: xét thấy, bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định; nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với số ma túy Heroine hoàn trả sau giám định: là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành; nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[6] Về các vấn đề khác:

- Về nguồn gốc số ma túy, người cho Nguyễn Văn A đi nhờ xe và người bán ma túy cho A: A khai mua ma túy của người đàn ông A không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể với giá 200.000 đồng; A cũng không biết tên, tuổi, địa chỉ của người đã cho A đi nhờ xe để mua ma túy, không nhớ biển kiểm soát xe mô tô. Cơ quan CSĐT Công an tỉnh N B đã tiến hành rà soát, nhưng không xác định được 02 người đàn ông như A khai. Ngoài lời khai của A, thì không còn tài liệu, chứng cứ nào khác; nên không có đủ căn cứ để xử lý theo quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 và điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

1. Về hình sự: tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn A phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn A 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (03/8/2025).

- Hình phạt bổ sung: miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Nguyễn Văn A.

2. Xử lý vật chứng: tịch thu, tiêu hủy toàn bộ số Heroine hoàn trả sau giám định trong phong bì niêm phong số 287/KTHS (chi tiết vật chứng như trong Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 14/10/2025 giữa Cơ quan CSĐT Công an tỉnh N B với Phòng Thi hành án dân sự khu vực 5 - Ninh Bình).

3. Án phí: bị cáo Nguyễn Văn A phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo đối với bản án: bị cáo có mặt tại phiên tòa, có quyền

kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

5. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án: trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tối cao;
- TAND tỉnh N B;
- VKSND tỉnh N B;
- VKSND khu vực 5 - Ninh Bình;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh N B;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh N B;
- THADS tỉnh N B;
- Trại tạm giam số 2 Công an tỉnh N B;
- Cổng Thông tin điện tử của Tòa án;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lại Xuân Cảnh